

Tác giả là một trí thức Việt kiều ở Mỹ đang mang bọc thư về Việt Nam để gửi và ... chào thua. Xin trân trọng gửi lời chào đến ông: “Hai anh hùng thời còn đi học của tôi có rất nhiều bí mật chưa xa. Họ Chí Minh không nhìn nhận cha mẹ cũng như không ngó ngang gì đến ít nhất là 12 đứa con. Võ Nguyên Giáp thì có ông con rể Trần Quang Bình là người giàu nhất nước ... Tất cả mọi con người, mọi con số đều là giả dối.”

Saigon những ngày cuối Tết mát mẻ và mang chút không khí của những ngày Giáng Sinh nơi Âu Mỹ. Mọi người chuần bộn mua sắm cho nhà cửa và quà cáp cho người quen. Đường Nguyễn Huệ và quanh khu du lịch của trung tâm thành phố, hoa đèn rực rỡ trang điểm cho mùa xuân, luôn luôn là biểu tượng của niềm hy vọng mới và vào một thay đổi nào đó tốt đẹp hơn, tươi sáng hơn cho năm mới. Những người du khách rơi vào ngõ hẻm một con đường nhỏ, những con chuồng to bằng con mèo, những con dán biển bày cùng ruồi muỗi, những rác lộ thiên, những vũng nước ao tù... cho thấy một bộ mặt khác của Saigon. Bộ mặt của nghèo khó, bất hạnh và tù túng đã không hề thay đổi suốt 70 năm qua, mặc cho bao nhiêu mùa xuân của hy vọng trong quá khứ.

* CÁI TÔI ĐÁNG GHÉT

Một chút ít về cái “tôi” để người đọc thêm vào chủ quan của lá thư này. Tôi đến Mỹ năm 1975 cùng làn sóng người tị nạn Cộng Sản sau khi miền Nam sụp đổ. Cha tôi là một đại úy của quân đội miền Nam (đây, nay gọi là Miền Nam), và tôi chỉ mới 5 tuổi, chưa hiểu biết gì về lịch sử hay chính trị. Cha mẹ tôi làm nghề nông, vất vả nghèo khổ, lao động chân tay để mua bán tiểu thủ công, để nuôi gia đình. Sau 30 năm, ông bà đã lo xong cho con cái, đã xây dựng căn nhà mới và cuộc sống yên ổn. Tôi lớn lên như một trẻ con, đi học, chơi đùa và coi xem Mỹ như một quê hương chính thức, dù vẫn biết nói tiếng Việt theo thói quen của cha mẹ. Tất nhiên phải theo học Sĩ và đến trường, tôi có công việc tốt, lấy vợ và sống đời trung lưu như trăm ngàn người khác. Cha tôi và các bạn ông thanh niên học tập và bàn luận nhiều về tình hình Việt Nam, về những thù ghét của họ với nhà cầm quyền Cộng Sản, những tội ác đau đớn và xa xôi. Khi học lịch sử ở trung học, tôi chợt thấy có chút hãnh diện về Việt Nam, một quốc gia nhỏ bé đã đánh bại được hai cường quốc là Pháp và Mỹ. Hai ông Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp là hai anh hùng trong ký ức của tôi.

Cuộc sống bình yên đó thay đổi hoàn toàn khi vợ tôi qua đời vì tai nạn xe cộ ba năm trước. Không có con, thấy hàng xóm một số tiền bạc hơn mình 1 triệu đô la, công việc giá nhà đang tăng cao và một khoản tiền tiết kiệm lớn, tôi không còn thấy nhu cầu phải kéo cày 11 tiếng mỗi ngày trong máy vi tính. Tôi quyết định nghỉ hưu và về Việt Nam để làm ăn và tận hưởng một số nghỉ ngơi. Tất cả những gì tôi cần cho thấy một Việt Nam mới mẻ và những con số trên tờ báo và đài ngoài, về xuất khẩu, về cải thiện đời sống của một “con rồng mới”. Cha tôi không phản đối, ông chỉ cho một lời khuyên, “Đừng nghe những gì Cộng Sản nói, mà coi những gì Cộng Sản làm.”

* HỒNG PHẬN VÀ THỜI TỐT

Tôi đến với Saigon vào tháng Mười năm 2007. Chỉ số VNI của chứng khoán Việt khoảng 1,000 và tài chính thị trường khá ổn định là một tín hiệu và sự thu hút của các đầu tư gia. Số tiền 2.5 triệu đô la của tôi trở nên bé khi bàn chuyển đến đầu tư. Dòng người ai cũng đổ xô tìm

m t và đ án, nhi u g p m i l n kh năng c a tôi. Dù v y, tôi cũng r t h ng ph n c m nh n ni m l c quan vô b b n v s th nh v ng c a n n kinh t qu c gia.

Trong khi đó, đ a theo truy n th ng khoa h c t đ i h c M , tôi nghiên c u k h n các con s t các doanh nhân cũng nh t chánh ph . Có r t nhi u đi u sai trái và ngh ch lý t các con s , cũng nh s ki n th c t v k t qu h t đ ng. S nghi ng c a tôi đ c xác nh n khi so sánh và đ nh chu n theo m c s ng th c s c a ng i dân, giàu cũng nh nghèo. Chung đ ng v i m i thành ph n xã h i giúp tôi nhìn rõ h n v th c tr ng c a quê h ng. Nh ng l i nói hoa m , cũng nh nh ng bi u ng đ ảng kín thành ph , là m t l p son ph n r ti n, che đ u m t b m t điều tàn và thê th m.

Tôi nh n ra r ng cái c ch “kinh t th tr ng” mà nhà c m quy n h a h n khi ký văn b n gia nh p WTO ch là hình th c. T t c nh ng mi ng m i béo b đ u n m trong tay quan ch c và cán b Đ ng C ng S n, cũng nh bà con thân thu c trong gia đình. B Chánh Tr trung ng thì n m ch t các công ty qu c doanh và bán qu c doanh, quan ch c đ a ph ng thì có nh ng đ c l i v ru ng đ t, gi y phép, đ ch v nhu y u. Lãnh v c t nhân ch đ c phép làm trong đ a bàn nh , nhi u r i ro và nh ng ai có l i đ u ph i chia x l i cho các quan ch c b ng nhi u phong bì l n nh . T ng l p quan ch c và gia đình h , qua h th ng tham nh ững tình vi, đã thâu tóm ph n l n l i t c qu c gia và có quy n hành không kém các quan l i c a tri u đ i phong ki n.

Tôi nh n ra r ng cu c chi n tranh dành đ c l p v i bao nhiêu x ng máu c a ng i dân ch là m t cái c đ Đ ng C ng S n c p chánh quy n. Nh ng qu c gia láng gi ng nh Singapore, Mã Lai, Indonesia, đã dành đ c l p không c n hy sinh và gi đây, dân h (nh m t n n dân ch mình b ch) đã tr nên giàu có. H đang c u k t v i nhà n c Vi t đ tr thành nh ng ch nhân l n c a nhi u đ n v kinh t b ng cách dùng đ ng ti n đ mua lao đ ng r và tài nguyên đ nh giá qua g m bàn.

Tôi nh n ra r ng ch đ to m m này th c s s ng nh ph n l n vào nh ng kho n vi n tr nhân đ o c a các n c t b n (mà h t ng lên án và đánh du i); vào kho n ti n ki u h i c a các c u thuy n nhân (mà h đã t ng giam gi tù đầy khi k t t i ph n qu c); vào m hôi n c m t c a nh ng nô l m i qua danh t xu t kh u lao đ ng hay qua các cu c hôn nhân mua bán áp đ t; vào nh ng kho n l phí va s u thu đ y phi nghĩa, cũng nh m t con s kh ng l v h i l , đ i v i nh ng ng i dân còn k t l i trong n c.

Tôi nh n ra r ng hai v anh hùng th i còn đi h c c a tôi có r t nhi u bí m t x u xa mà ch đ đã dùng m i th đo n đ bi n h thành th n thánh, giúp cho chúng gi v ng đ a v và quy n hành. Đ c k ti u s c a ông H Chí Minh s tìm th y m t chính tr gia qu quy t, nhi u m ám, hoàn toàn không có m t chút chân th t gì, dù nhìn b t c góc c nh nào. Con ng i c a ông có r t nhi u tên g i; ông t vi t c ti u s đ ca t ng mình (Tr n Dân Tiên); ông không nhìn nh n cha m cũng nh không ngó ngang gì đ n ít nh t là 12 đ a con sinh r i r t t các cu c tình kh p th gi i; ông vi t đ n c u xin th c dân Pháp v i nh ng l i tăng b c tr tr n (lá th g i Quan Toàn Quy n Pháp năm 1912); ông làm m t v cho Nga khi Pháp không đáp ng l i kh n c u (chuy n c a c u Giám Đ c KGB Nga Vladimir Kryuchkov); ông b Nga theo Tàu khi có l i (h i ký c a Li Zhi Sui); ông khoe là tr n đ i đ c thân đ ph c v t qu c trong khi có ít nh t ba ng i v và bao nhiêu ng i tình, k c m t tình nhân là v c a m t thu c c p (bà Nguy n Th Minh Khai, v ông Lê H ng Phong). G n đây, nhi u tài li u l ch s k t t i ông ra l nh gi t bà Nông th Xuân và cô em, vì hai ng i này mu n t o x căng đ n v m i tình khi chung s ng v i ông (cu n sách ‘Ho Chi Minh: A Life’ b i William Duiker và cu n ‘Đ nh Cao Ch i L i’ c a D ng Thu H ng). Chuy n ông th tiêu không bi t bao nhiêu là đ i th chánh tr có th hi u đ c vì ông làm chánh tr ki u C ng S n, ch bi t theo g ng ng b c th y nh Mao hay Stalin.

Những tôi thốt khó chịu khi phải đi khắp Việt Nam và nhìn những biểu tượng ca tụng “tổm gổm” ngổn ngang ở các địa phương.

Còn đối tượng Võ Nguyên Giáp thì tôi không biết nghĩ sao khi đọc cuốn sách ‘China and the Vietnam wars’ của Qiang Zhai. Ông cho biết là một tướng Tàu, Wei Gouqing, nguyên chỉ huy quân sự của tướng Giáp, không chỉ là chỉ huy tướng Điện Biên thắng lợi là do ông chỉ huy và đi đầu khi ông Giáp và ông Hồ đã đánh Pháp tại khu vực sông Hồng. Tướng Wei cũng mất là năm 1953, Hồ Chí Minh muốn thả hiệp với Pháp để đình chiến, nhưng Mao Trạch Đông ra lệnh cho Hồ là phải đánh đến cùng. Cuối cùng, Giáp và Hồ đã nhận lãnh công lao vì chuyển xác ra trên đất Việt, tướng Tàu không thể công khai xuất hiện. Một câu hỏi khác gây bàn tán là tài sản của con rể ông Giáp (Tướng Quang Bình, người giàu nhất nước) có bao nhiêu là của ông tướng?

Sau 1 năm ở Việt Nam, tôi hiểu được một số thất bại của xã hội: một là con người, một là con số đều là giả dối. Quan chức nói dối để giữ quyền hành bản năng; doanh nhân nói dối vì quan chức đòi hỏi; người dân nói dối vì nói sự thật sẽ làm mình đau khổ rồi còn bị công an bắt. Nói dối trở thành một thói quen tự nhiên, như ăn uống; và không ai suy nghĩ thêm về khía cạnh ngổn ngang của hiện tượng này.

Trong môi trường đó, tôi đã không làm ăn gì được như dự tính. Suốt 14 tháng chực chờ theo các dự án đầu tư, các công hội dài và ngắn hạn, tôi đành chịu thua. Thêm vào đó, những thói quen hành chánh rườm rà, bất công và luôn thay đổi, tạo cơ hội cho tham nhũng, đã làm tôi nản lòng. Cũng may, tôi chỉ mất hơn 200 ngàn đô la; một giá quá rẻ cho bài học nặng ký. Tôi không tiếc than gì cho cá nhân; chỉ thấy chưa xót và thất vọng cho những người khuất phục.